TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 111/2026/QĐST- HNGĐ	*Cao Bằng, ngày 24 tháng 6 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 60/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Hoàng Thị L – Sinh năm 1994;

Nơi ĐKTT: tổ dân phố B, phường N, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở hiện nay: xóm H, xã T, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Viết T – Sinh năm 1992;

Địa chỉ: tổ dân phố B, phường N, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Hoàng Thị L – Sinh năm 1994;

Địa chỉ: tổ dân phố B, phường N, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Viết T – Sinh năm 1992;

Địa chỉ: tổ dân phố B, phường N, tỉnh Cao Bằng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Viết T.

- Về con chung: Hai bên đương sự xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về việc chia tài sản chung, nợ chung: Hai bên đương sự cùng xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Hoàng Thị L và ông Nguyễn Viết T mỗi người phải chịu 75.000đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án Hôn nhân gia đình. Bà L tự nguyện nộp thay ông T toàn bộ án phí, nên tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm bà Hoàng Thị L phải nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1- Cao Bằng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000228 ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng. Xác nhận bà Hoàng Thị L đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh CB;
- VKSND khu vực 1-Cao Bằng;
- Thi hành án dân sự khu vực 1 – Cao Bằng;
- UBND phường Nùng Trí Cao;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hiền